TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/QĐST-HNGĐ	*Đồng Hỷ, ngày 30 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 04/2018/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Luân Văn H - sinh năm 1991

HKTT: Xóm LĐ, xã VH, huyện ĐH, Thái Nguyên

+ Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T- sinh năm 1992

HKTT: Xóm LĐ, xã VH, huyện ĐH, Thái Nguyên

Nơi ở hiện tại: Xóm AĐ, xã KM, huyện ĐH, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Luân Văn H và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Luân Văn H và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất: Anh H trực tiếp nuôi con chung là Luân Văn V, sinh ngày 04/8/2014 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Chị T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có

- Về án phí: Anh Luân Văn H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, được chuyển từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp sang, được hoàn lại 150.000đ theo biên lai số 0015915 ngày 11/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã KM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Vũ Thị An
(Đã ký)